

BỆNH VIỆN QUÂN Y 103
 HỘI ĐỒNG CƠ SỞ XÉT TẶNG DANH HIỆU
 TTND, TTUT LẦN THỨ 14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ỨNG VIÊN
 ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “THẦY THUỐC NHÂN DÂN”**

TT	Họ và tên, chức vụ (Học hàm, học vị)	Năm đạt danh hiệu TTUT	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm	
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	PGS. TS Đặng Việt Dũng Nguyên PT Giám đốc Trung tâm Phẫu thuật tiêu hóa, kiêm Chủ nhiệm khoa Ống tiêu hóa. BM-Trung tâm Phẫu thuật tiêu hóa	2008	1960			Sau Đại học	43 năm 8 tháng	37 năm 8 tháng	- Chủ nhiệm 02 ĐT cấp cơ sở: 2012[02]. -Tham gia 01 ĐT cấp Nhà nước: 2014. -Tham gia 01 cấp Bộ: 2008	-01 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì: 2021. -02 Bằng khen Bộ y tế (2013,2017) -02 BK Bộ QP 2014,2016) -02 BK cấp tỉnh 2013[02]) -06 BK HVQY (2014, 2016[02] , 2017[02], 2018) -Huân chương chiến công hạng nhì (2019). - 03 CSTĐ cơ sở (2013, 2014, 2015)	962/994/1002 (96.78%)	10/11/11 (90.9%)



2	GS. TS Cao Tiến Đức Nguyên CNBM BMK Tâm Thần	2005	1957			Sau Đại học	46	40	-Chủ nhiệm 01 ĐT nhánh cấp Nhà nước: (2013) - Chủ nhiệm 04 ĐT cấp cơ sở: (2011, 2013, 2016, 2020)	- 01 TTUT: 2005 - 01 HC BVTQ: 2021	978/997/1002 (98.09%)	11/11/11 (100%)
3	PGS. TS Vũ Văn Hòe Nguyên CNBMK Bộ môn Khoa Phẫu Thuật Thần Kinh	2014	1962			Sau Đại học	40	34	-Chủ nhiệm 02 ĐT nhánh cấp Nhà nước (2015)	- 01 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì: 2014 - 01 BK Thủ tướng Chính phủ: 2014 - 01 BK Lao động sáng tạo: 2014	948/997/1002 (95.08%)	11/11/11 (100%)
4	PGS. TS Hoàng Vũ Hùng Nguyên CNBM BMK Truyền nhiễm	2012	1959			Sau Đại học	45	38	-Chủ nhiệm 01 ĐT nhánh cấp NN: (2013) - Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Bộ, tỉnh (2015, 2017)	-01 BK Bộ Y tế: 2015 -01 BK Bộ QP: 2015 -01 Huân chương bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhì: 2021	967/992/1002 (97.47%)	10/10/11 (100%)
5	TS. Tô Vũ Khương Nguyên CNK Điều trị tích cực BM-TT Hồi sức CCCĐ	2008	1957			Sau Đại học	42	34	-Chủ nhiệm 03 ĐT nhánh cấp Nhà nước: (2011, 2016, 2018) -Tham gia 02 cấp Nhà nước: (2005, 2011)	- 01 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì: 2020 - 02 BK Thủ tướng Chính phủ: 2014, 2016 - 01 BK Bộ QP: 2010 - 02 BK Học viện: 2014, 2017	955/998/1002 (95,69%)	11/11/11 (100%)
6	PGS. TS Phạm Đăng Ninh Nguyên CNBM Chấn thương chỉnh hình BM-TT Chấn thương chỉnh hình	2008	1957			Sau Đại học	46	40	- Chủ nhiệm 01 ĐT nhánh cấp NN 2013 - Chủ nhiệm 03 ĐT cấp cơ sở (2009 [2],2017)	- 01 Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng nhì: 2021 - Giải sáng kiến kỹ thuật toàn quân 2014.	973/995/1002 (97.78%)	11/11/11 (100%)

TT	Họ và tên, chức vụ (Học hàm, học vị)	Năm đạt danh hiệu TTUT	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm	
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
7	PGS.TS Phan Việt Nga Nguyên CNBM Bộ môn Khoa Thần Kinh	2010		1962		Sau Đại học	42	37	- Chủ nhiệm 01 ĐT cấp Bộ (2017) - Chủ nhiệm 04 đề tài cấp cơ sở.	- 01 HCBVTQ2 (đề nghị 6/21) - 01 BK Bộ: 2019 - 01 KNC TƯ Đoàn: 2020 - 03 CSTĐ cấp cơ sở	982/997/1002 (98.49%)	11/11/11 (100%)
8	TS. Nguyễn Kim Lưu Nguyên Chủ nhiệm khoa Y học Hạt nhân Bộ môn - TT Chẩn đoán Hình ảnh	2010	1960			Sau Đại học	34	33	- Chủ nhiệm 01 ĐT cấp TP Hà Nội (2012) - Tham gia 01 ĐT cấp NN (2017) - Chủ trì 02 ĐT cấp cơ sở (2013, 2016)	- 01 HCCC2: 2014 - 01 HCBVTQ2: 2021 - 02 CSTĐ cơ sở: 2012, 2020 - 01 BK HVQY: 2017	956/996/1002 (95.98%)	11/11/11 (100%)
9	PGS.TS Nguyễn Oanh Oanh Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Quân y 103 Nguyên CNBM, Giám đốc TT Tim mạch	2008		1962		Sau Đại học	40	33	- Tham gia 02NCKH cấp Nhà nước (2010, 2011) - Chủ nhiệm 03 ĐT cấp HVQY (2009[2], 2013)	- 01BK TT Chính Phủ(2010) - 01 BK tỉnh Sơn La (2014) - 01 Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng nhất (2020)	983/998/1002 (98.49%)	11/11/11 (100%)
10	PGS. TS Nguyễn Hoàng Thanh Nguyên CNBM BM-TT Nội dã chiến	2008	1957			Sau Đại học	45	39	-Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Học viện (2010) -Chủ nhiệm 03 ĐT cấp Bộ (2010, 2011, 2015)	- 03 BK Bộ QP: 2010, 2011,2013 - 01 Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng nhất: 2020 - TTUT: 2008	968/995/1002 (97.28%)	11/11/11 (100%)

TT	Họ và tên, chức vụ (Học hàm, học vị)	Năm đạt danh hiệu TTUT	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm	
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
11	PGS.TS Trần Việt Tú Nguyên CNBM Bộ môn Khoa Nội Tiêu Hóa	2005	1956			Sau Đại học	47	42	- Chủ nhiệm 02 đề tài cấp bộ năm 2007, 2008. - Chủ nhiệm 01 đề tài nhánh cấp Nhà nước năm 2006	- Huân chương BVTQ năm 2020 - Huân chương chiến công hạng nhì năm 2022	961/995/1002 (96.58%)	8/11/11 (72.72%)
12	ThS. Nguyễn Văn Tuyên. Nguyên Phó chủ nhiệm khoa Bộ môn Khoa Giải phẫu bệnh lý, pháp y	2012	1959			Sau Đại học	43	30	- Tham gia 01 đề tài cấp nhà nước (2014) - Tham gia 01 đề tài cấp NN: 2014 - Tham gia 01 đề tài cấp cơ sở: 2016	- Huân chương BVTQ: 2020 - Kỷ niệm chương về sự nghiệp xây dựng QĐ (2020) - Bằng khen (2016)	947/995/1002 (95.17%)	8/11/11 (72.72%)

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2022

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng GS.TS. Trần Việt Tiên

BỆNH VIỆN QUÂN Y 103
 HỘI ĐỒNG CƠ SỞ XÉT TẶNG DANH HIỆU
 TTND, TTUT LẦN THỨ 14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ỨNG VIÊN
 ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “THẦY THUỐC ƯU TÚ”**

TT	Họ và tên (Học hàm, học vị)	Chức vụ, đơn vị	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm	
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
7	GS. TS Nguyễn Văn Ba	Giám đốc Trung tâm, kiêm CNK Vật lý-Xạ trị, Bộ môn- Trung tâm Ung bướu	1975			Sau Đại học	29	22	- Chủ nhiệm 01 ĐT cấp TP (2018) - Tham gia 01 ĐT cấp Nhà nước (2021)	- 01 BK Trung ương Đoàn : 2004 - 03 BK cấp Bộ QP: (2015, 2019, 2020) - 01 BK cấp Bộ GD-ĐT (2017)	976/994/1002 (98.18%)	11/11/11 (100%)
11	TS. Đoàn Chí Cường	Nguyên PCNBM, Bộ môn khoa Y học cổ truyền	1962			Sau Đại học	41	31	- CN 01 đề tài nhánh cấp nhà nước(2015) - Chủ nhiệm 04 ĐT cấp cơ sở (2013, 2014, 2016, 2018)	Huân chương bảo vệ tổ quốc hạng nhì: (2021)	961/995/1002 (96.58)	11/11/11 (100%)



TT	Họ và tên (Học hàm, học vị)	Chức vụ, đơn vị	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm	
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
3	BSCKII Trần Văn Hạ	Bác sĩ khoa Vật lý-Xạ trị, Bộ môn- Trung tâm Ung bướu	1968			Sau Đại học	37	31	Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Học viện (2014, 2021)	- 01 BK cấp Bộ QP: 2021 - 01 BK cấp Bộ Y tế: 2021 - 01 BK cấp Tỉnh: 2021 - 04 CSTĐ cơ sở: 2009, 2013, 2019, 2020	974/995/1002 (97.88%)	11/11/11 (100%)
5	TS Trần Đức Hùng	CNK Can thiệp tim mạch, BM- TT tim mạch	1974			Sau Đại học	32	26	- Chủ nhiệm 03 ĐT cấp cơ sở (2017, 2019, 2020) - 01 Tác giả chính SC cấp Bộ (2008)	- 01 BK Chính phủ: 2016 - 02 BK cấp Bộ: 2010, 2017 - 02 CSTĐ cơ sở: 2005, 2013	971/994/1002 (97.68%)	11/11/11 (100%)
8	PGS. TS Nguyễn Trung Kiên	Giám đốc Trung tâm, Chủ nhiệm bộ môn, kiêm Chủ nhiệm khoa Hội sức ngoại, Bộ môn – Trung tâm HSCCĐ	1977			Sau Đại học	27	20	- Chủ nhiệm 04 ĐT cấp cơ sở: (2013, 2014, 2017, 2019) - Chủ nhiệm 01 ĐT cấp TP Hà Nội (2018)	- 01 BK Bộ GD&ĐT: 2001 - 02 BK Bộ QP: 2016, 2018 - 01 BK Thủ tướng Chính phủ: 2017	973/996/1002 (97.69%)	10/11/11 (90.9%)



TT	Họ và tên (Học hàm, học vị)	Chức vụ, đơn vị	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm	
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
6	BCKII Nguyễn Xuân Khái	PCNK X- quang can thiệp, BM- TT chẩn đoán hình ảnh	1974			Sau Đại học	30	23	- Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Học viện (2018, 2019)	- 01 BK Bộ GD: 2018 - 01 BK Bộ VH TT & DL: 2022 - 01 BK tỉnh Bắc Giang: 2021	962/995/1002 (96.68%)	11/11/11 (100%)
4	PGS. TS Nguyễn Văn Nam	Phó Giám đốc Bệnh viện Quân y 103	1971			Sau Đại học	35	29	- Chủ nhiệm 01 ĐT nhánh cấp Nhà nước (2016) - Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Học viện (2016, 2020)	- 01 BK Thủ tướng Chính phủ: 2021 - 02 BK Bộ QP: 2018, 2021 - 02 BK Bộ Y tế: 1999, 2016 - 04 CSTĐ cơ sở: 2012, 2019, 2020, 2021	983/995/1002 (98.79%)	11/11/11 (100%)
10	PGS. TS Nguyễn Đình Ngân	Chủ nhiệm Bộ môn – Khoa, Bộ môn - Khoa Mắt	1977			Sau Đại học	27	20	- Đồng Chủ nhiệm 01 ĐT cấp TP (2020) - Chủ trì 04 ĐT cơ sở (2012, 2017, 2018, 2019)	- 03 BK cấp Bộ: 2018, 2019, 2019 - 01 BK cấp tỉnh: 2014 - 04 CSTĐ cơ sở: 2010, 2014, 2016, 2017	957/995/1002 (96.18%)	11/11/11 (100%)
9	TS Nguyễn Duy Toàn	Chủ nhiệm khoa Nội tim mạch, Bộ môn Trung tâm Tim mạch	1977			Sau Đại học	26	19	- Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Học viện (2015, 2020) - Chủ nhiệm sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở: (2019) - Tham gia 02 ĐT cấp Nhà nước: (2010, 2011)	- 02 BK Bộ GD&ĐT: 2009, 2011 - 01 BK cấp Bộ QP: 2020 - 03 CSTĐ cơ sở: 2011, 2018, 2019.	945/993/1002 (95.16%)	11/11/11 (100%)

TT	Họ và tên (Học hàm, học vị)	Chức vụ, đơn vị	Năm sinh		Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTD cơ sở trở lên	Số phiếu	tín nhiệm
			Nam	Nữ							Quản chúng (%)	Hội đồng cơ sở (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
1	PGS. TS Hoàng Tiến Tuyên	Chủ nhiệm khoa Cấp cứu nội, BM-TT Hội sức CCCĐ	1967			Sau Đại học	38	32	Chủ nhiệm 07 ĐT cấp Học viện (2005, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2020)	- 04 BK Bộ QP: 2018, 2019, 2020 - 01 BK BQP Lào: 2020 - 05 CSTD cơ sở: 2004, 2011, 2017, 2018, 2019 - 01 CSTD toàn quân: 2020	937/995/1002 (94.77%)	11/11/11 (100%)
2	TS. BSKII Nguyễn Hồng Thắng	Chủ nhiệm khoa, Khoa khám bệnh	1967			Sau Đại học	36	27	- Tham gia 01 đề tài NCKH cấp Nhà nước: 2010 - Chủ nhiệm 02 ĐT cấp cơ sở (2016, 2017) - Chủ nhiệm 01 ĐT cấp Thành phố (2017)	- 05 CSTD cấp Học viện: 2007, 2015, 2017, 2020 (2) - 02 BK Bộ GD: 2018, 2020 - 01 BK BCH TƯ đoàn TNCS Hồ Chí Minh 2009 - 01 BK TP Hà Nội: 2020 - 01 CSTD Cục QLHC Bộ Tổng Tham mưu	948/993/1002 (95.46%)	11/11/11 (100%)

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2022



Thiếu tướng GS.TS. Trần Việt Tiên